

xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

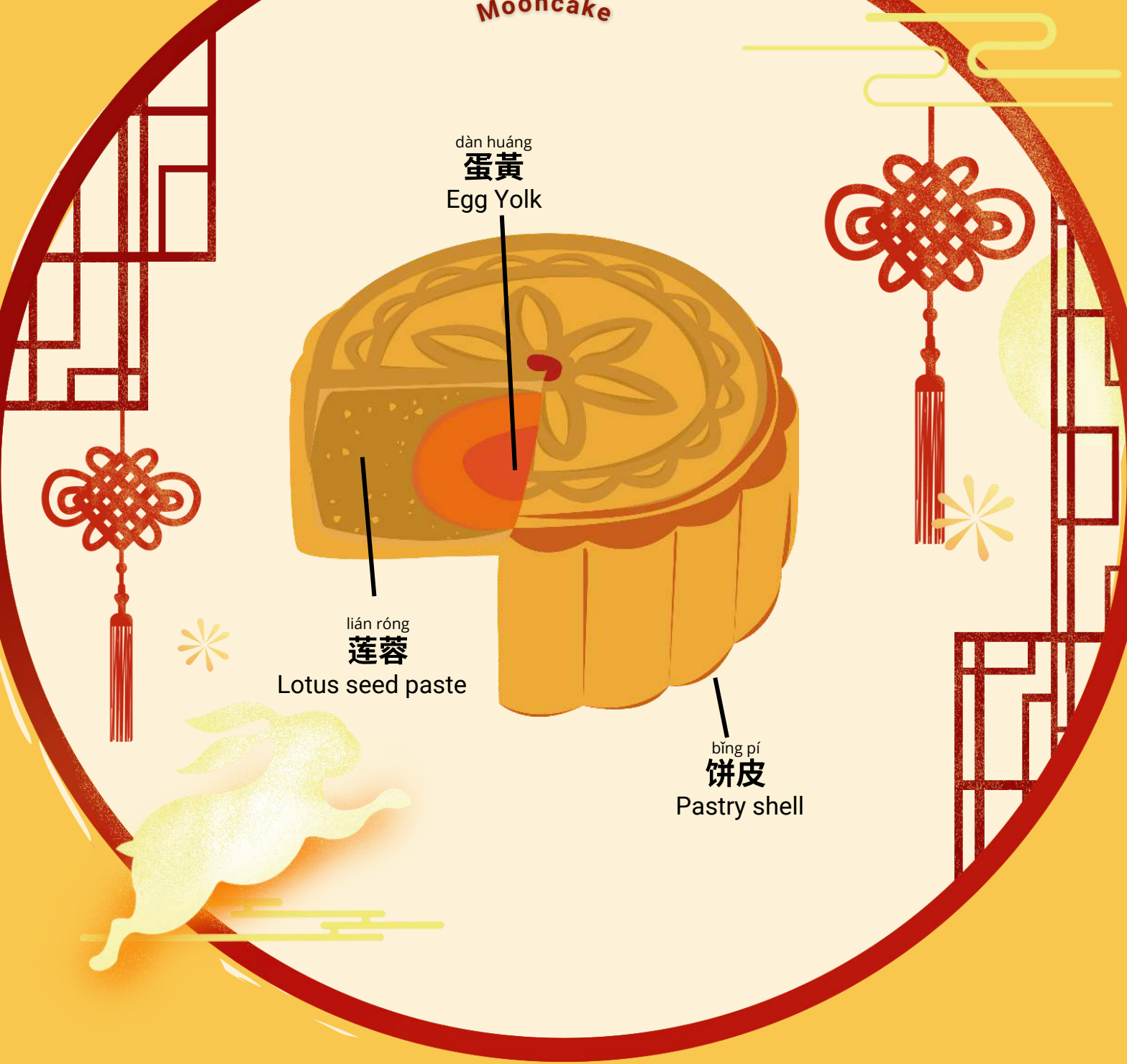
yuè bǐng  
月 饼

Mooncake

dàn huáng  
蛋 黄  
Egg Yolk

lián róng  
莲 蓉  
Lotus seed paste

bǐng pí  
饼 皮  
Pastry shell



xìng míng:

姓名: \_\_\_\_\_

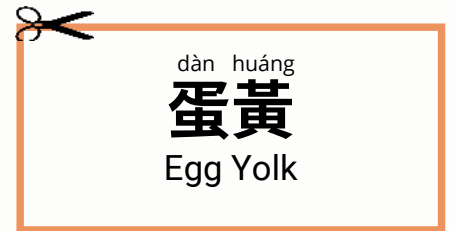
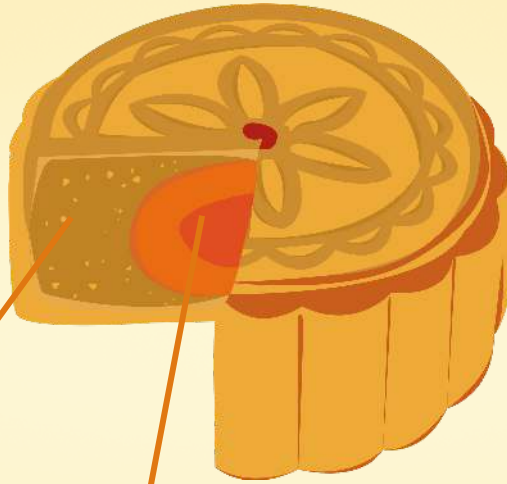
rì qī:

日期: \_\_\_\_\_

# zhōng qiū jié 中秋节

Jiǎn qiè hé zhān tiē  
剪切和粘贴

Cut out the parts at the bottom and paste them in the above boxes.



xìng míng:

姓名: .....

rì qī:

日期: .....

# dēng lóng 灯笼

tián sè huó dòng

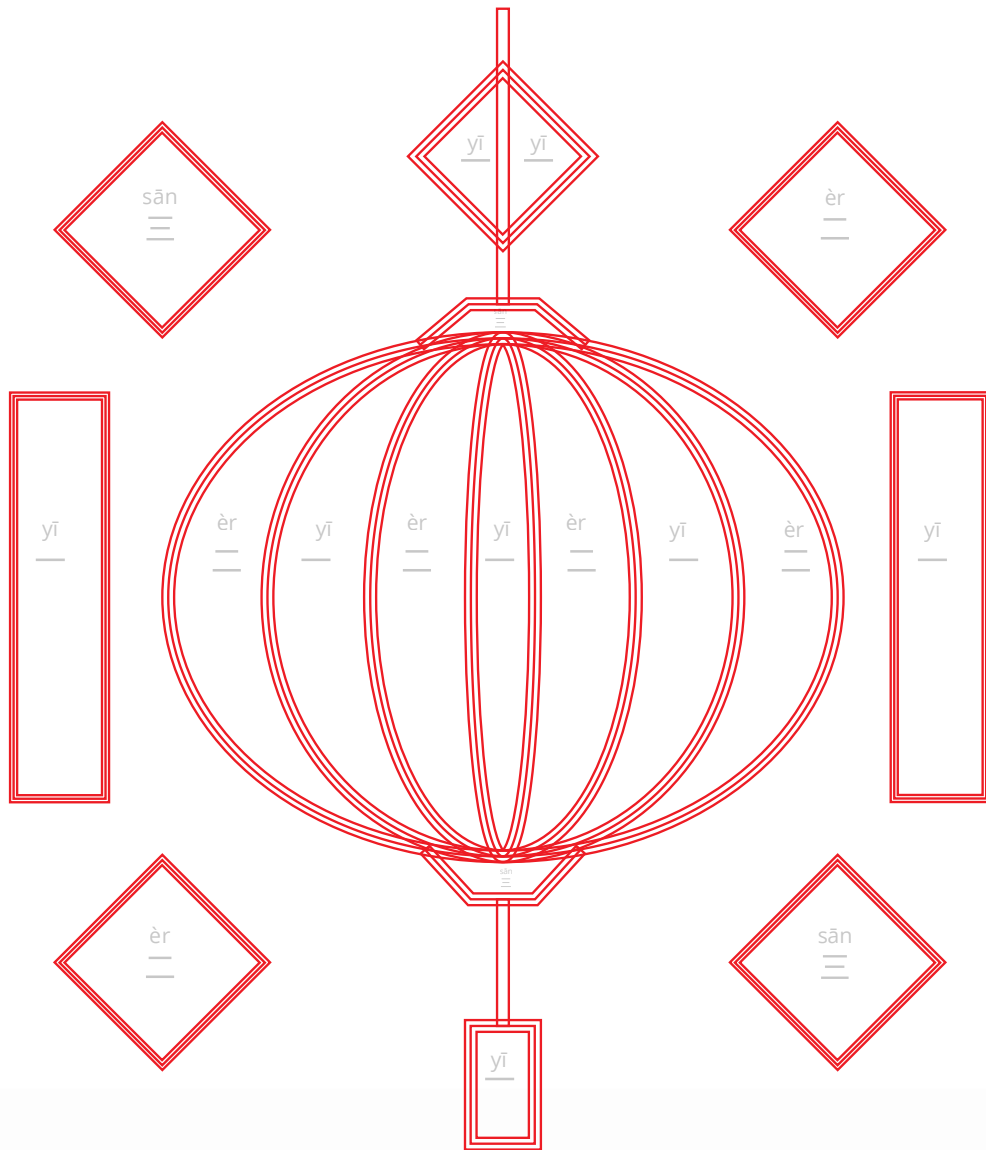
## 填色活动

Use the key below to color by number.

yī = 紅色

èr = 橙色

sān = 黃色

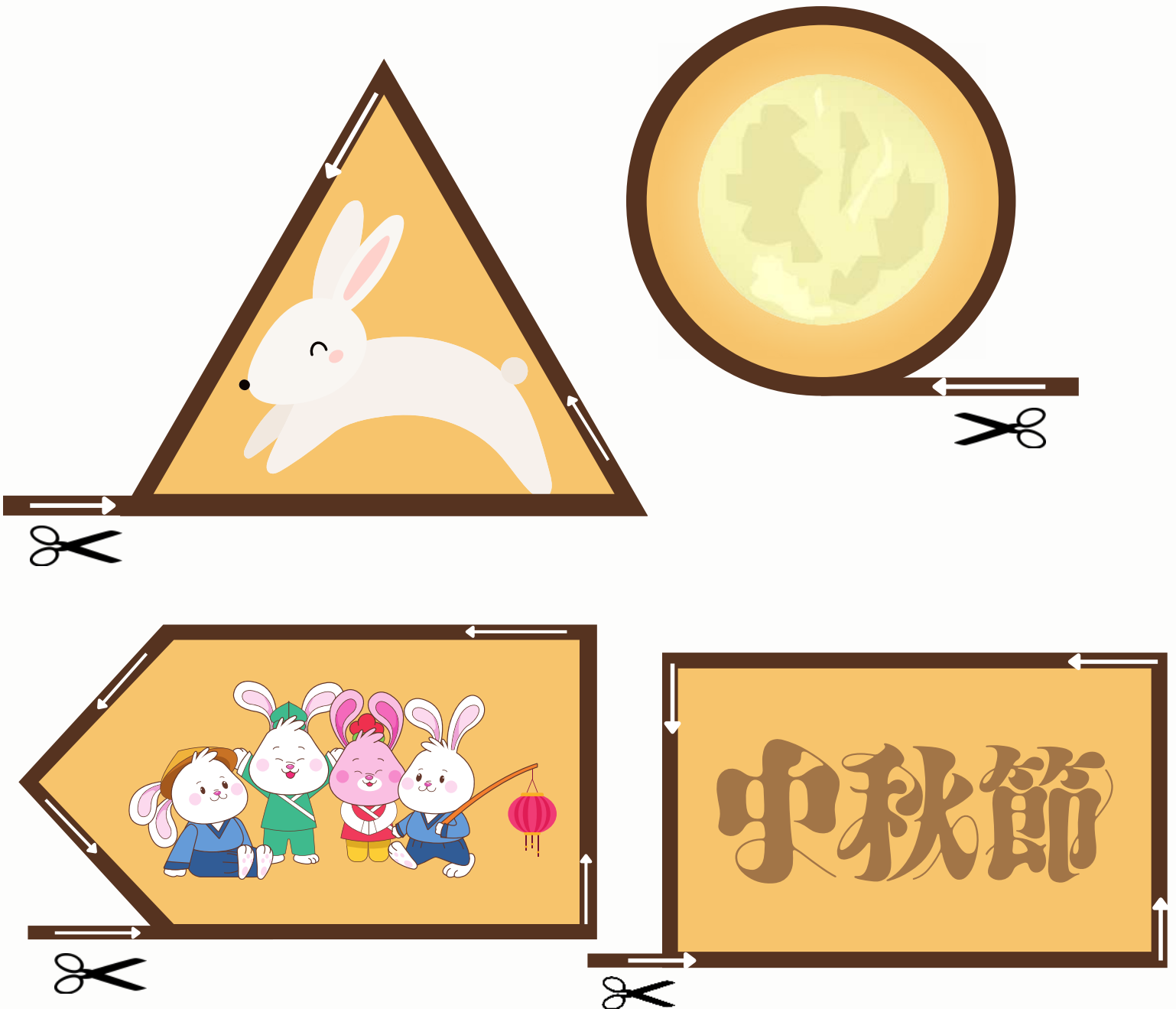


xìng míng: 姓名: .....

rì qī: 日期: .....

zhōng qiū jié  
**中秋節**  
jiǎn dāo huó dòng  
剪刀活動

Cut  . Start from  .



xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

zhōng qiū jié  
**中秋节**

qīn rù zhě  
**侵入者**

Find the object that should not be in the picture, then circle it.



xìng míng: 姓名: .....

rì qī: 日期: .....

zhōng qiū jié  
中秋节

qīn rù zhě  
侵入者

Find the object that should not be in the picture, then circle it.



xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

zhōng qiū jié fàng dà jìng  
**中秋节 放大镜**

Connect the image on the top with the corresponding one in the magnifying glass.



yuè bǐng  
**月饼**



dēng lóng  
**灯笼**



chá hú  
**茶壶**

yī

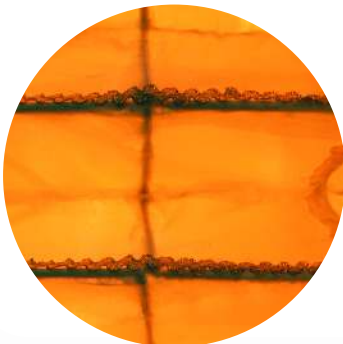
—

èr

—

sān

—



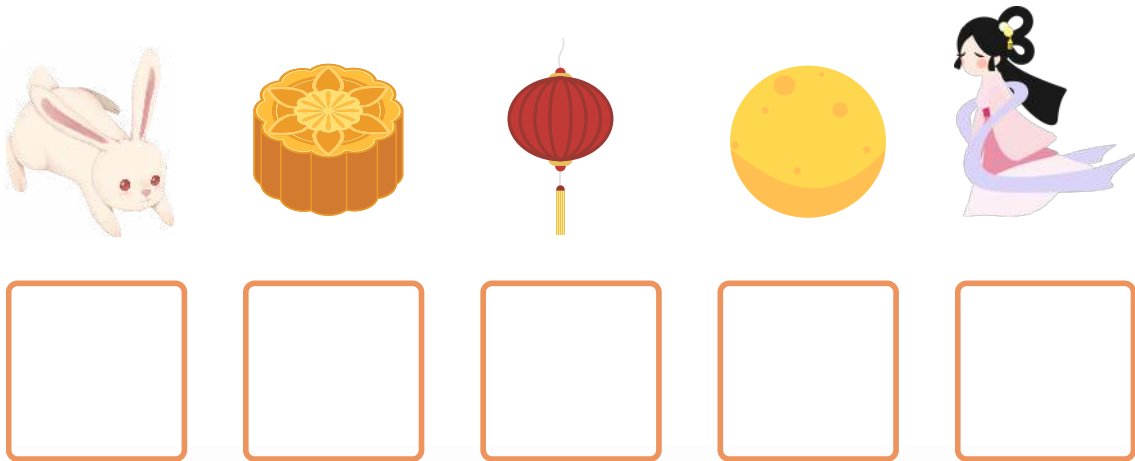
xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

zhōng qiū jié shì jué dà fā xiàn  
**中秋节 视觉大发现**



Count the objects and write the numbers in the correct boxes.





xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

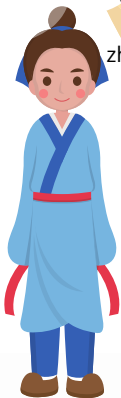
zhōng qiū jié  
**中秋节**

mí gōng chū jí  
**迷宫 - 初级**

bāng cháng'é zhǎo dào hòu yì.  
帮嫦娥找到后羿。



kāi shǐ  
开始



zhōng diǎn  
终点

xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....



zhōng qiū jié  
**中秋节**

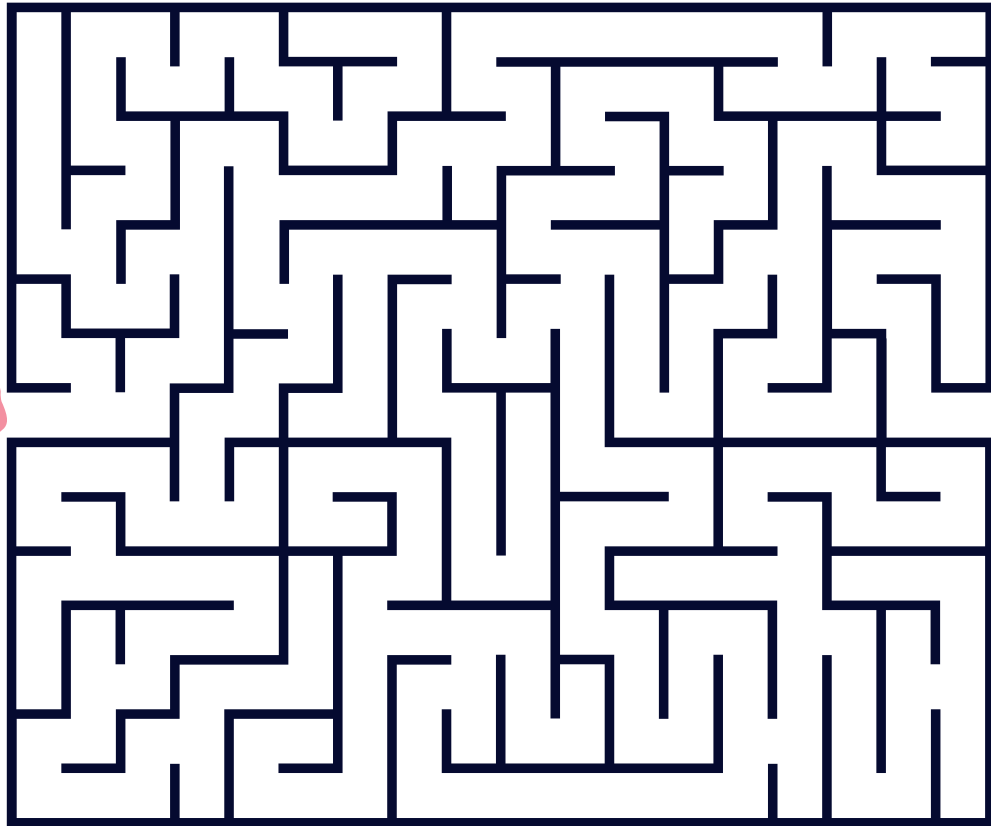


mí gōng zhōng jí  
**迷宫 - 中级**

bāng cháng'é zhǎo dào hòu yì.  
帮嫦娥找到后羿.



kāi shǐ  
开始



zhōng diǎn  
终点



xìng míng:

姓名: .....

rì qī:

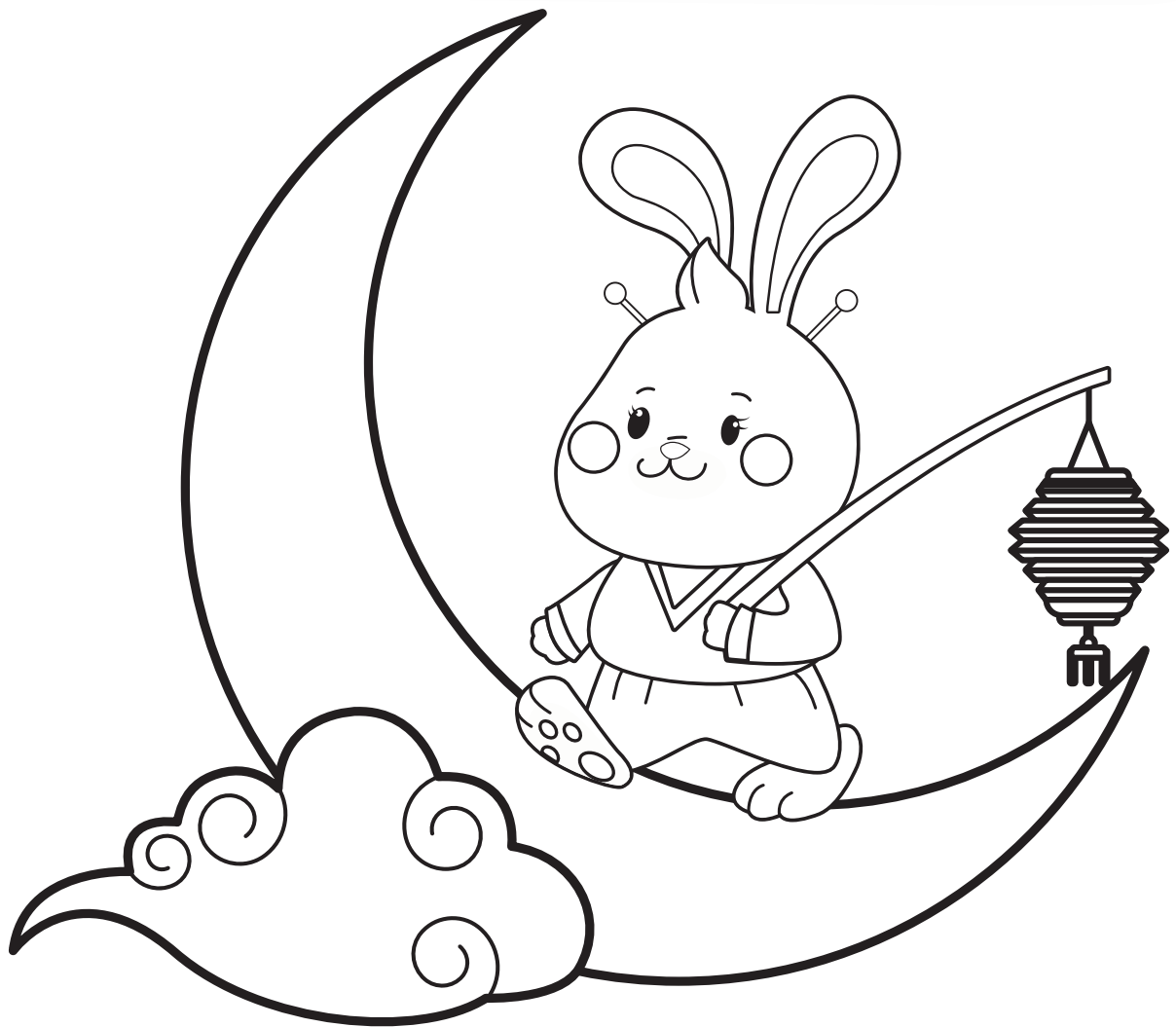
日期: .....

zhōng

qiū

jié

中秋节



xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

zhōng qiū jié

# 中秋节



xìng míng:  
姓名: .....

rì qī:  
日期: .....

zhōng qiū jié  
中秋节

